

Số: 60/2024/HS-ST
Ngày 28-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Mạnh Cường.

Thẩm phán: bà Vũ Mỹ Lệ.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Giàng Xuân Hồ, ông Trần Quyết Tiến, bà Bàn Thị Ba.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký viên, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:** bà Âu Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2024/TLST-HS ngày 02/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/QĐXXST-HS ngày 15/11/2024 đối với bị cáo: **Tráng Seo S** (tên gọi khác: không), sinh ngày 27/02/1991, tại huyện B, tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: Bản M, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tráng Seo S1, sinh năm 1963 và bà Ma Thị D, sinh năm 1971; có vợ là Thào Thị S2, sinh năm 1992 có 04 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: năm 2021 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 03 năm tù về tội "Che giấu tội phạm", chấp hành xong ngày 19/01/2023 (chưa được xóa án tích); tiền sự: không; nhân thân: không; Thẻ CCCD số 010091008985 do Cục C1 về TTXH, Bộ C2 cấp ngày 18/3/2023; bị cáo bị bắt từ ngày 18/01/2024, có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** bà Phạm Thị L - Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Phạm Thị L và các cộng sự, vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** anh Sùng Seo L1, sinh năm 1998; Thẻ CCCD số 002098005812 do Cục C1 về TTXH, Bộ C2 cấp ngày 10/10/2023, địa chỉ thôn K, xã N, huyện Q, tỉnh Hà Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2018, Tráng Seo S, sinh năm 1991, cư trú tại Bản M, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai đi làm thuê tại Trung Quốc (*Sinh không biết địa chỉ cụ thể*) tại địa

phận giáp ranh với địa phận xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai, tại đây Sinh có quen biết với một người đàn ông tên là D1 là người dân tộc Mông - Trung Quốc (*S không biết họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ*), sau đó hai người trao đổi số điện thoại và thường xuyên liên lạc với nhau. Cuối năm 2019, do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nên không thể tiếp tục làm thuê do vậy Sinh đã quay về địa phương nơi cư trú để sinh sống và lao động tự do.

Đến đầu tháng 01 năm 2024 (*không nhớ ngày*), S nhận được một lời mời gửi kết bạn qua ứng dụng mạng xã hội “Zalo” có tên là “Tub”, thấy vậy S đồng ý (*khi đó Tráng S3 Sinh đang sử dụng 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, có vỏ mặt lưng bằng nhựa màu đen, nhãn hiệu REALME; chiếc điện thoại lắp 02 sim số điện thoại là 0867784741 (Sim 1) và 0369727749 (Sim 2) đều là nhà mạng V1; riêng về ứng dụng Zalo Sinh sử dụng số điện thoại 0393126502 để đăng ký sử dụng, số điện thoại này hiện nay do con gái của S là Tráng Thị C đang sử dụng*). Ngay sau khi kết bạn, có một người đàn ông gọi điện thoại cho S rồi tự giới thiệu tên là T (*người này không nói rõ họ và tên đệm, tuổi, địa chỉ, chỉ cho S biết quê ở tỉnh Cao Bằng, hiện đang làm thuê ở thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang*), qua điện thoại hai người trao đổi thông tin cá nhân với nhau xong, T hỏi S: “Mày có ma túy bán không?”, S trả lời: “tao không có”, T nói tiếp: “*Có người bảo tao là mày có hàng (ma túy) bán mà?*”, S nói: “*Tao không có đâu, ai bảo với mày thế*”, T nói: “*Có người giới thiệu, thế bây giờ mày có hàng (ma túy) không?*”, S nói: “*Thế mày ở đâu tao với mày gặp nhau xem thế nào đã (mục đích S nói vậy là vì chưa tin tưởng T thực sự muốn mua ma túy)*”, nghe S nói vậy, T đồng ý. Khoảng 08 giờ sáng ngày hôm sau, T gọi điện thoại cho S và hẹn gặp S ở thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang, S đồng ý. Ngay sau đó S mượn chiếc xe máy, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RS, màu sơn đỏ đen bạc; biển kiểm soát 23L8 - 2143, của em rể là Sùng Seo L1, sinh năm 1998, trú tại thôn K, xã N, huyện Q, tỉnh Hà Giang rồi một mình điều khiển từ nhà đi sang thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang. Đến khoảng 10 giờ sáng cùng ngày S đến thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang, S ngồi chờ tại một quán nước ở vỉa hè thuộc trung tâm thị trấn V (*Sinh không nhớ địa điểm cụ thể*) rồi gọi điện lại cho T và tả vị trí, địa điểm cho T. Khoảng 20 phút sau, T đến gặp S, lúc này S và T gặp nhau để biết mặt và xác nhận xem T có thực sự muốn mua ma túy hay không, sau đó S đi về. Hai ngày sau đó, T gọi điện thoại lại cho S, qua điện thoại T nói: “*Bây giờ tao cần mua 01 bánh (ma túy Heroine) và 03 gói ma túy tổng hợp mày có lấy được không?*”, nghe vậy S nói: “*Để tao hỏi xem bên kia thế nào đã có gì tao sẽ báo lại sau*”, nói xong thì tắt máy.

Sau khi trao đổi thống nhất với T về số lượng ma túy cần mua, S nhớ đến Dũng người đã quen biết trước đó khi đi làm thuê ở Trung Quốc nên S đã gọi điện thoại cho D1 để hỏi xem có thể mua được ma túy hay không. Quá trình trao đổi với nhau, được D1 cho biết là có thể mua được ma túy thì S hỏi: “*Thế giá thế nào vậy?*”, D1 nói: “*01 bánh ma túy Heroine là 110.000.000 đồng, còn ma túy tổng hợp thì 80.000.000 đồng một gói*”, nghe vậy, S đồng ý rồi đặt mua của D1 01 bánh ma túy Heroin và 03 gói ma túy tổng hợp để mang về bán cho T. Lúc này, D1 có nói và dặn S: “*Cứ đi lên khu vực giáp biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc địa phận xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai (cụ thể khu vực mốc*

biên giới bao nhiêu thì S không nhớ) sẽ có người liên lạc và đưa ma túy cho, còn tiền thì khi nào bán được ma túy sẽ trả cho D1 sau và bảo S xóa hết số điện thoại của D1 ở trong điện thoại của S đi cho an toàn, khi nào cần D1 sẽ chủ động liên lạc với S”, nghe vậy, S đồng ý rồi tắt máy. Sau khi trao đổi thống nhất với D1 xong, S gọi cho T để báo giá tiền (S gọi cho T qua ứng dụng Zalo), qua điện thoại S nói: “*đã hỏi mua được ma túy rồi, 01 bánh ma túy Heroin là 180.000.000 đồng, còn ma túy tổng hợp là 110.000.000 đồng 01 gói có mua không?*”, nghe S nói giá như vậy, T đồng ý mua.

Khoảng một tuần sau, (Sinh không nhớ ngày) vào khoảng 19 giờ D1 gọi điện thoại lại cho S thông báo đã lấy được ma túy rồi, và bảo S sáng hôm sau đi lên khu vực giáp biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc địa phận xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai, sau đó cứ đứng chờ ở đó sẽ có người mang ma túy ra cho, nghe vậy S đồng ý rồi tắt máy. Đến khoảng 08 giờ sáng ngày hôm sau, S làm theo chỉ dẫn của D1, tránh bị để ý phát hiện Sinh một mình đi bộ từ nhà ra ngã ba Quốc lộ B (khu vực đường rẽ vào nhà S) rồi ngồi chờ ở quán nước gần đó để đón xe khách rồi đi đến xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai, S xuống xe rồi tiếp tục thuê xe ôm đi lên khu vực đã hẹn với D1. Đến đây S đứng chờ khoảng 15 phút thấy có 01 người đàn ông đi xe máy từ hướng Trung Quốc sang (Sinh không quen biết người này), đến gần vị trí của Sinh người này hỏi: “*Có phải thằng D1 bảo mày đứng chờ lấy hàng (ma túy) không?*”, S trả lời: “*Đúng rồi*”. Ngay sau đó, người đàn ông này đưa cho S 01 bọc bằng túi nilon màu xanh và nói tắt cả hàng (ma túy) ở trong này hết rồi, nghe vậy S không hỏi gì thêm và cũng không mở ra để kiểm tra mà cầm túi ma túy quay ra đón xe về luôn, S không mang số ma túy vừa mua được về nhà mà cất giấu ở khu vực ven đường cách nhà S khoảng 01 km. Khi về đến nhà S gọi báo cho T là đã lấy được ma túy rồi và hẹn gặp nhau để giao dịch, nghe vậy T nói: “*Khi nào giao dịch được thì tao sẽ hẹn gặp, còn địa điểm gặp nhau ở khu vực đầu thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang*”, S đồng ý.

Đến khoảng 08 giờ sáng ngày 18/01/2024, T gọi cho S rồi hẹn gặp để giao dịch mua bán ma túy với nhau, tránh sự để ý và lo sợ sẽ bị cơ quan chức năng phát hiện, nên S tiếp tục mượn chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RS, màu sơn đỏ đen bạc, biển số 23L8 - 2143 của em rể là Sùng Seo L1 rồi một mình điều khiển đi ra vị trí cất giấu ma túy và lấy toàn bộ số ma túy quấn vào trong 01 chiếc áo mưa đơn (loại áo mưa bộ, màu xanh than, bên trong vành cổ áo có ghi dòng chữ SON THUY, cỡ XL), sau khi quấn xong tiếp tục đựng vào trong 01 chiếc bao tải (loại bao tải dứa, màu trắng, trên các mặt túi có hoa văn và chữ màu xanh đỏ), sau đó, S đặt bao tải chứa ma túy ở giá để đồ trên xe rồi điều khiển xe đi giao ma túy cho T. Khi đến khu vực thuộc địa phận thôn C, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang, S gọi thông báo cho T biết. Đến 14 giờ 00 phút, ngày 18/01/2024, trong khi S đang chờ giao ma túy cho T thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh H bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy và tang vật có liên quan gồm: 01 túi dạng bao tải dứa màu trắng bên trên các mặt có in hoa văn và chữ màu xanh đỏ; 01 chiếc áo mưa đơn màu xanh than bên trong có chứa 01 khối hình chữ nhật được bọc kín bằng nilon (nghĩ là ma túy Heroine) và 03 gói hình chữ nhật được bọc kín bằng nilon (nghĩ là ma túy tổng hợp); 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại WEVE

RS, màu sơn Đỏ-Đen-Bạc, biển kiểm soát 23L8-2143, đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe, số 00095, mang tên Phạm Thị T1, sinh năm 1986, địa chỉ: xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang; 01 chìa khoá xe máy vỏ tay cầm bằng nhựa màu đen; 01 thẻ CCCD số 010091008985, mang tên Tráng Seo S, do Cục CSQLHC về TTXH, Bộ C2 cấp ngày 18/03/2023; 01 CMND số 063407372, mang tên Tráng Seo S, do Công an tỉnh L cấp ngày 15/5/2019; 01 giấy phép lái xe, số A, mang tên Tráng Seo S, do Sở GTVT tỉnh Lào Cai cấp ngày 31/10/2016; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 155926 do Phòng CSGT Công an tỉnh L cấp ngày 07/02/2020, mang tên Tráng Seo S, biển kiểm soát 24B2-777.67; Số tiền 389.000 đồng; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng bạc có treo 01 mặt dây hình phật xung quanh được gắn kim loại màu bạc, đã qua sử dụng; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng có một mặt nhẫn bằng nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 chiếc đồng hồ điện tử, mặt đồng hồ bằng cảm ứng có bọc viền kim loại màu đen, dây đeo bằng cao su màu đen, đã qua sử dụng; 01 dây lắc tay bằng kim loại màu trắng bạc, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, mặt lưng bằng nhựa màu đen, nhãn hiệu REALE, số Imei 1 863162060418252, số I mei 2 863162060418245 được ghi và dán tại mặt lưng, đã qua sử dụng.

Ngày 19/01/2024, Cơ quan CSĐT (PC04) Công an tỉnh H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 105/QĐ-CSMT trưng cầu Phòng K Công an tỉnh H, giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 74/KL-KTHS, kết luận:

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và dạng bột ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (H). Mẫu chất màu trắng dạng cục và dạng bột ký hiệu A1 gửi giám định được trích ra tại các mặt và giữa trung tâm của 01 (một) khối chất màu trắng hình chữ nhật có tổng khối lượng là 351,50g (Ba trăm năm mươi một phẩy năm mươi gam).

Heroine (H) có tên khoa học là D2 được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Các viên nén màu hồng, hồng nâu, hồng đen bị ẩm ướt bám dính nhau ký hiệu A2.1, A2.2, A2.3, A3, A4.1, A4.2 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine. Các viên nén màu hồng, hồng nâu, hồng đen bị ẩm ướt bám dính nhau gửi giám định được trích ra từ các viên nén bên trong 03 (ba) gói hình chữ nhật có tổng khối lượng là 1667,45g (Một nghìn sáu trăm sáu mươi bảy phẩy bốn mươi lăm gam).

Methamphetamine nằm trong danh mục II, mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKSHG-P1 ngày 30/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Tráng Seo S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Tráng Seo S thừa nhận toàn bộ nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang là đúng, bị cáo không bổ sung gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh L1 có ý kiến: chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RS, màu sơn đỏ đen bạc, biển số 23L8 - 2143 là của anh L1, anh không biết việc bị cáo Tráng Seo S sử dụng chiếc xe máy nói trên vào việc phạm tội. Do đó, đề nghị xem xét được trả lại tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố; trên cơ sở phân tích nguyên nhân, động cơ phạm tội, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Tuyên bố bị cáo Tráng Seo S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 39 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Tráng S3 Sinh Chung thân, thời hạn chấp hành hình phạt tù chung thân tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 18/01/2024.

- Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Trả lại cho anh Sùng Seo L1: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại WEVE RS, màu sơn Đỏ, Đ, Bạc, biển kiểm soát 23L8-2143, xe đã qua sử dụng, số khung RLHJC4300AY042797, số máy JC43E0847285, dung tích xi lanh 109cm³, xe đã cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe (tạm giữ của Tráng S); 01 giấy đăng ký xe, số 00095, mang tên Phạm Thị T1, sinh năm 1986, do Công an huyện Q, tỉnh Hà Giang cấp ngày 27/7/2010, biển số 23L8-2143; 01 chìa khoá xe máy vỏ tay cầm bằng nhựa màu đen.

- + Trả lại cho bị cáo: 01 thẻ CCCD số 010091008985, mang tên Tráng Seo S, do Cục CSQLHC về TTXH, Bộ C2 cấp ngày 18/03/2023; 01 CMND số 063407372, mang tên Tráng Seo S, do Công an tỉnh L cấp ngày 15/5/2019; 01 giấy phép lái xe, số A, mang tên Tráng Seo S, do Sở GTVT tỉnh Lào Cai cấp ngày 31/10/2016; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 155926 do Phòng CSGT Công an tỉnh L cấp ngày 07/02/2020, mang tên Tráng Seo S, biển kiểm soát: 24B2-777.67.

- + Tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội và các vật chứng khác không có giá trị sử dụng: 01 vỏ thùng bìa cát tông niêm phong cũ; 01 chiếc áo mưa đơn (*loại áo mưa bộ*) màu xanh than, bên trong áo có nhãn mác (SƠN THỦY, cỡ XL), áo dính nhiều bùn đất, đã qua sử dụng; 01 vỏ túi bằng bao tải dứa màu trắng, trên các mặt bao có hoa văn và chữ màu xanh đỏ, đã qua sử dụng; 92 vỏ túi nilon nhỏ màu xanh đã qua sử dụng; 01 vỏ túi nilon màu đen đã qua sử dụng; 10 mảnh nilon màu trắng đã qua sử dụng; 09 vỏ túi nilon màu trắng đã qua sử dụng; 01 mảnh nilon màu xanh đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy nền màu vàng đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy nền màu vàng nâu đã qua sử dụng; 02 mảnh giấy nền màu vàng nâu có chữ Y1 đã qua sử dụng; 01 sợi dây nhựa đã qua sử dụng; 04 mảnh nilon màu vàng đã qua sử dụng; 09 mảnh giấy màu nâu đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, mặt

lưng bằng nhựa màu đen, nhãn hiệu REALE, số Imei 1 863162060418252, số Imei 2 863162060418245 đã cũ, đã qua sử dụng, không bật nguồn, không kiểm tra bên trong máy; 01 phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi "Hoàn lại vỏ bao gói sau giám định vụ Tráng Seo S" mặt sau có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia và hình 02 dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H; 01 phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A1, A2.1, A2.2, A2.3, A3, A4.1, A4.2 vụ Tráng Seo S" mặt sau có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia và hình 02 dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H (như kết luận giám định số 74/KL-KTHS, ngày 24/01/2024); 01 hộp giấy niêm phong kín bằng các dải giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh H và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong, một mặt hộp ghi "Mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định khi bắt quả tang Tráng Seo Sinh ngày 18/10/2024" (như kết luận giám định số 74/KL-KTHS, ngày 24/01/2024).

- Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn các khoản tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Hành vi phạm tội của bị cáo là rõ ràng, bị cáo Tráng Seo S bị truy tố, xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Nhất trí với ý kiến và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về áp dụng điều luật, án phí đối với bị cáo. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo đề nghị HĐXX xem xét đến nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội là do hoàn cảnh gia đình khó khăn; đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo với mức là 20 năm tù, để tạo điều kiện cho bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

Trong lời nói sau cùng: bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa, bị cáo Tráng Seo S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp

với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, thống nhất, ổn định, không có mâu thuẫn; phù hợp với lời khai của người có liên quan, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: vào tháng 01/2024, khi được người đàn ông tên T (không rõ địa chỉ) liên hệ hỏi mua ma túy Heroine và ma túy tổng hợp, Tráng Seo S đã liên hệ với người đàn ông Trung Quốc tên là D1 (không rõ địa chỉ) để mua ma túy về bán cho T để hưởng lợi. Sau khi mua được ma túy, đến 14 giờ chiều ngày 18/01/2024, khi T2 Seo Sinh đang đứng đợi T tại khu vực thuộc địa phận thôn C, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang để giao ma túy cho T thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh H bắt quả tang. Tang vật thu giữ là 351,50 gam ma túy H và 1667,45 gam ma túy tổng hợp Methamphetamine, thuộc trường hợp mua bán 02 chất ma túy trở lên có khối lượng được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo Tráng Seo S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: năm 2021 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 03 năm tù về tội "Che giấu tội phạm" theo điểm e khoản 1 Điều 389 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong ngày 19/01/2023 chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, trình độ văn hóa thấp, có hoàn cảnh gia đình khó khăn (vợ bỏ đi khỏi địa phương, đang phải nuôi con nhỏ) đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để xem xét khi lượng hình.

[5] Từ những phân tích, nhận định, đánh giá nêu trên, HĐXX xét thấy: bị cáo Tráng Seo S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, vi phạm chính sách độc quyền về quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, nhưng do háms lợi nên đã mua ma túy với mục đích là bán để kiếm lời. Hành vi của bị cáo S là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội không thời hạn mới có tác dụng giáo dục, răn đe người phạm tội và làm gương cho người khác.

[6] Cần tiếp tục ra quyết định tạm giam đối với bị cáo Tráng Seo S để bảo đảm thi hành án.

[7] Về hình phạt bổ sung: bị cáo S không có việc làm ổn định, có hoàn cảnh khó khăn nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Trả lại cho anh Sùng Seo L1: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại WEVE RS, màu sơn Đỏ, Đ, Bạc, biển kiểm soát 23L8-2143, xe đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe, số 00095, mang tên Phạm Thị Thanh do Công an huyện Q, tỉnh Hà Giang cấp ngày 27/7/2010, biển số 23L8-2143; 01 chìa khoá xe máy vỏ tay cầm bằng nhựa màu đen.

[10] Trả lại cho bị cáo: 01 thẻ CCCD số 010091008985, mang tên Tráng Seo S, do Cục CSQLHC về TTXH, Bộ C2 cấp ngày 18/03/2023; 01 CMND số 063407372, mang tên Tráng Seo S, do Công an tỉnh L cấp ngày 15/5/2019; 01 giấy phép lái xe, số A, mang tên Tráng Seo S, do Sở GTVT tỉnh Lào Cai cấp ngày 31/10/2016; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 155926 do Phòng CSGT Công an tỉnh L cấp ngày 07/02/2020, mang tên Tráng Seo S, biển kiểm soát 24B2-777.67.

[11] Tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội và các vật chứng khác không có giá trị sử dụng: 01 vỏ thùng bìa cát tông niêm phong cũ; 01 chiếc áo mưa đơn (*loại áo mưa bộ*) màu xanh than, bên trong áo có nhãn mác (SƠN THỦY, cỡ XL), áo dính nhiều bùn đất, đã qua sử dụng; 01 vỏ túi bằng bao tải dứa màu trắng, trên các mặt bao có hoa văn và chữ màu xanh đỏ, đã qua sử dụng; 92 vỏ túi nilon nhỏ màu xanh đã qua sử dụng; 01 vỏ túi nilon màu đen đã qua sử dụng; 10 mảnh nilon màu trắng đã qua sử dụng; 09 vỏ túi nilon màu trắng đã qua sử dụng; 01 mảnh nilon màu xanh đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy nền màu vàng đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy nền màu vàng nâu đã qua sử dụng; 02 mảnh giấy nền màu vàng nâu có chữ Y1 đã qua sử dụng; 01 sợi dây nhựa đã qua sử dụng; 04 mảnh nilon màu vàng đã qua sử dụng; 09 mảnh giấy màu nâu đã qua sử dụng; 01 phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi "Hoàn lại vỏ bao gói sau giám định vụ Tráng Seo S" mặt sau có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia và hình 02 dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H; 01 phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A1, A2.1, A2.2, A2.3, A3, A4.1, A4.2 vụ Tráng Seo S" mặt sau có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia và hình 02 dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H (*như kết luận giám định số 74/KL-KTHS, ngày 24/01/2024*); 01 hộp giấy niêm phong kín bằng các dải giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh H và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong, một mặt hộp ghi "Mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định khi bắt quả tang Tráng Seo Sinh ngày 18/01/2024" (*như kết luận giám định số 74/KL-KTHS, ngày 24/01/2024*).

[12] Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, mặt lưng bằng nhựa màu đen, nhãn hiệu REALE đã cũ, đã qua sử dụng (*tạm giữ của Tráng Seo S*).

[13] Về án phí: bị cáo là người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, miễn khoản tiền án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[14] Đối với người đàn ông tên T: Tráng S3 S khai nhận số ma túy bị bắt quả tang ngày 18/01/2024 là để bán cho người đàn ông tên T quê ở tỉnh Cao Bằng, bị cáo Tráng Seo S khai nhận mới gặp T lần đầu, chủ yếu trao đổi, thống nhất qua điện thoại do vậy không đủ cơ sở làm rõ về người đàn ông tên T. Số điện thoại của T sử dụng để trao đổi mua bán ma túy với S là số 0368047270, qua tra cứu thông tin số điện thoại 0368047270 xác định số điện thoại này do Nguyễn Thị V, sinh năm 1994, trú tại tổ C, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang đăng ký chủ thuê bao. Kết quả xác minh xác định Nguyễn Thị V không có mặt tại địa phương nên không có căn cứ xác minh làm rõ. Căn cứ vào kết quả điều tra, xác minh Cơ quan CSĐT xác định không đủ căn cứ để tiến hành các biện pháp đấu tranh làm rõ đối với người tên “T”, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh xử lý khi có căn cứ.

[15] Đối với người đàn ông tên D1: Tráng S3 S khai nhận số ma túy bị bắt quả tang ngày 18/01/2024 là mua được của người đàn ông tên D1, nhưng bị cáo không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, không nhớ chính xác số điện thoại của người này, quá trình trao đổi mua bán ma túy không có người làm chứng; không đủ căn cứ để xác định được danh tính của đối tượng để tiến hành các biện pháp điều tra theo tổ tụng. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục phối hợp với đơn vị chức năng để điều tra, xác minh, xử lý khi có căn cứ.

[16] Đối với Sùng Seo L1: Tráng S3 S khai nhận mượn chiếc xe máy, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RS, màu sơn đỏ đen bạc; biển số 23L8-2143, của Sùng Seo L1 (*là em rể của bị cáo*). Do là anh em trong nhà nên S cũng thường xuyên mượn xe máy của L1 để đi lại, vào ngày thực hiện hành vi phạm tội S mượn xe máy của L1 cũng chỉ nói là đi có công việc, không nói gì liên quan đến việc thực hiện hành vi mua bán ma túy của S. Vì vậy, Sùng Seo L1 hoàn toàn không biết việc S sử dụng chiếc xe máy của mình để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với L1 là có căn cứ.

[17] Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan khác: quá trình điều tra xác định được các số điện thoại mà bị cáo sử dụng là do người khác đứng tên đăng ký chủ thuê bao, cụ thể:

[18] Số điện thoại 0393126502: Tráng S sử dụng số điện thoại này để đăng ký tài khoản Zalo có sử dụng trong việc phạm tội về ma túy, qua tra cứu tại Tập đoàn B, kết quả: chủ thuê bao số điện thoại này là Thào Thị S2, sinh năm 1992, trú tại bản M, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai (*là vợ của S đã sống ly thân*). Kết quả xác minh xác định Thào Thị S2 không có mặt tại địa phương nên không có căn cứ xác minh làm rõ.

[19] Số điện thoại 0867784741: Tráng S sử dụng số điện thoại này trong việc phạm tội về ma túy, qua tra cứu tại Tập đoàn B, kết quả: chủ thuê bao số điện thoại này là Bùi Minh Đ1, sinh năm 1995, trú tại xã L, huyện T, tỉnh Nam Định. Kết quả xác minh xác định Bùi Minh Đ1 không có mặt tại địa phương nên không có căn cứ xác minh làm rõ.

[20] Số điện thoại 0369727749: Tráng S sử dụng số điện thoại này trong việc phạm tội về ma túy, qua tra cứu tại Tập đoàn B, kết quả: chủ thuê bao số

điện thoại này là Giàng Thị S4, sinh năm 2005, trú tại bản Khao, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai. Kết quả xác minh xác định Giàng Thị S4 không có mặt tại địa phương nên không tiến hành xác minh được.

[21] Quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[22] Chấp nhận một phần ý kiến, quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

[23] Quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Tráng Seo S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 39 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tráng Seo S tù Chung thân, thời hạn tù Chung thân tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 18/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tráng Seo S.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo Tráng Seo S với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

3. Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Trả lại cho anh Sùng Seo L1, sinh năm 1998, địa chỉ thôn K, xã N, huyện Q, tỉnh Hà Giang:

+ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại WEVE RS, màu sơn Đỏ, Đ, Bạc, biển kiểm soát 23L8-2143, xe đã qua sử dụng, số khung RLHJC4300AY042797, số máy JC43E0847285, dung tích xi lanh 109cm³, xe đã cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe (tạm giữ của Tráng S).

+ 01 giấy đăng ký xe, số 00095, mang tên Phạm Thị T1, sinh năm 1986, do Công an huyện Q, tỉnh Hà Giang cấp ngày 27/7/2010, biển số 23L8-2143.

+ 01 chìa khoá xe máy vỏ tay cầm bằng nhựa màu đen.

3.2. Trả lại cho bị cáo Tráng Seo S:

+ 01 thẻ CCCD số 010091008985, mang tên Tráng Seo S, do Cục CSQH về TTXH, Bộ C2 cấp ngày 18/03/2023.

+ 01 CMND số 063407372, mang tên Tráng Seo S, do Công an tỉnh L cấp ngày 15/5/2019.

+ 01 giấy phép lái xe, số A, mang tên Tráng Seo S, do Sở GTVT tỉnh Lào Cai cấp ngày 31/10/2016.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 155926 do Phòng CSGT Công an tỉnh L cấp ngày 07/02/2020, mang tên Tráng Seo S, biển kiểm soát 24B2-777.67.

3.3. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội và các vật chứng khác không có giá trị sử dụng:

- + 01 vỏ thùng bìa cát tông niêm phong cũ.
- + 01 chiếc áo mưa đơn (*loại áo mưa bộ*) màu xanh than, bên trong áo có nhãn mác (SƠN THỦY, cỡ XL), áo dính nhiều bùn đất, đã qua sử dụng.
- + 01 vỏ túi bằng bao tải dứa màu trắng, trên các mặt bao có hoa văn và chữ màu xanh đỏ, đã qua sử dụng.
- + 92 vỏ túi nilon nhỏ màu xanh đã qua sử dụng.
- + 01 vỏ túi nilon màu đen đã qua sử dụng.
- + 10 mảnh nilon màu trắng đã qua sử dụng.
- + 09 vỏ túi nilon màu trắng đã qua sử dụng.
- + 01 mảnh nilon màu xanh đã qua sử dụng.
- + 01 mảnh giấy nền màu vàng đã qua sử dụng.
- + 01 mảnh giấy nền màu vàng nâu đã qua sử dụng.
- + 02 mảnh giấy nền màu vàng nâu có chữ Y1 đã qua sử dụng.
- + 01 sợi dây nhựa đã qua sử dụng.
- + 04 mảnh nilon màu vàng đã qua sử dụng.
- + 09 mảnh giấy màu nâu đã qua sử dụng.
- + 01 phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi "Hoàn lại vỏ bao gói sau giám định vụ Tráng Seo S" mặt sau có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia và hình 02 dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H.

+ 01 phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A1, A2.1, A2.2, A2.3, A3, A4.1, A4.2 vụ Tráng Seo S" mặt sau có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia và hình 02 dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H (*như kết luận giám định số 74/KL-KTHS, ngày 24/01/2024*).

+ 01 hộp giấy niêm phong kín bằng các dải giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh H và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong, một mặt hộp ghi "Mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định khi bắt quả tang Tráng Seo Sinh ngày 18/01/2024" (*như kết luận giám định số 74/KL-KTHS, ngày 24/01/2024*).

3.4. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, mặt lưng bằng nhựa màu đen, nhãn hiệu REALE, số Imei 1 863162060418252, số Imei 2 863162060418245 đã cũ, đã qua sử dụng, không bật nguồn, không kiểm tra bên trong máy (*tạm giữ của Tráng Seo S*).

Đặc điểm, tình trạng của các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2024 giữa Công an tỉnh H và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang.

4. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn khoản tiền án phí cho bị cáo S.

5. Quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- PC01, PC02, PV06, PC10 Công an tỉnh Hà Giang;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh;
- Bộ phận HCTP - VPTAND;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường